

Số: 887 /QĐ-UBND

Nghệ An, ngày 20 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Quản lý chất lượng công trình xây dựng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 về kiểm soát thủ tục hành chính; số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia; số 367/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 Nghị định về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ: số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính; số 03/2025/TT-VPCP hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 369/QĐ-UBND ngày 02/02/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính và phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực quản lý chất lượng công trình xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 2703/TTr-SNN ngày 16/3/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này 01 quy trình nội bộ, quy trình điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Quản lý chất lượng công trình xây dựng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

Điều 2. Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh (Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh) để thiết lập quy trình điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính lên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Bãi bỏ quy trình nội bộ, quy trình điện tử tại thủ tục hành chính có số thứ tự 01, Mục II (Lĩnh vực Quản lý chất lượng công trình xây dựng) công bố kèm theo Quyết định 2168/QĐ-UBND ngày 09/7/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Hoạt động xây dựng và lĩnh vực Quản lý chất lượng công trình xây dựng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường; Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Cục Kiểm soát TTHC - Bộ Tư pháp;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Phó CVP UBND tỉnh (Đ/c Thiên);
- Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT (Ng).

KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Đệ

**QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
LĨNH VỰC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 887 /QĐ-UBND ngày 20/ 3 /2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

1) 1009794. Kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình của cơ quan chuyên môn về xây dựng tại địa phương

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 8 giờ làm việc)	DVCTT mức độ
Bước 1	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công <i>(trường hợp tiếp nhận hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính thực hiện luân chuyển hồ sơ theo quy định)</i>	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hoặc không đạt yêu cầu, công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công trả hồ sơ và hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định. - Trường hợp nộp hồ sơ đầy đủ theo quy định, công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp nhận hồ sơ và đưa lên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính dùng chung của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, in phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân. Chuyển hồ sơ đến phòng Quản lý xây dựng công trình – Sở Nông nghiệp và Môi trường để xử lý hồ sơ đồng thời chuyển hồ sơ giấy về Sở Nông nghiệp và Môi trường.	2 giờ làm việc	Một phần



Bước 2	Phòng Quản lý xây dựng công trình – Sở Nông nghiệp và Môi trường	Trưởng phòng Quản lý xây dựng công trình: Nhận hồ sơ xem và chuyển cho Phó phòng, chuyên viên thụ lý hồ sơ.	4 giờ làm việc
		Phó phòng Quản lý xây dựng công trình: Rà soát sơ bộ hồ sơ, chuyển hồ sơ cho chuyên viên thụ lý.	4 giờ làm việc
		Phó phòng, chuyên viên được phân công xử lý: - Nhận hồ sơ và xem xét hồ sơ. - Tham mưu thông báo kế hoạch kiểm tra. - Thực hiện kiểm tra. - Tham mưu ra thông báo kết quả kiểm tra. - Chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo phòng.	122 giờ làm việc đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I; 74 giờ làm việc đối với công trình còn lại
		Phó phòng Quản lý xây dựng công trình: - Rà soát, kiểm tra dự thảo kết quả. - Chuyển hồ sơ cho Trưởng phòng.	8 giờ làm việc
		Trưởng phòng Quản lý xây dựng công trình: - Rà soát, kiểm tra dự thảo kết quả. - Chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường.	8 giờ làm việc
Bước 3	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	Ra quyết định phê duyệt kết quả thủ tục hành chính.	8 giờ làm việc
Bước 4	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	Lấy số, vào sổ văn bản, đóng dấu bằng ký số đồng thời lưu trữ hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính dùng chung, phát	4 giờ làm việc

		hành văn bản và gửi kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công.		
Bước 5	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	- Nhận kết quả từ đơn vị. - Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính dùng chung. - Thông báo và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	Không tính thời gian	
Tổng thời gian thực hiện tại các bước		- 160 giờ làm việc (20 ngày làm việc) đối với công trình cấp đặc biệt và cấp I - 112 giờ làm việc (14 ngày làm việc) đối với công trình còn lại		

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

